

TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

Số: 595 /2025/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc: Thông qua Báo cáo Tài chính hợp nhất và Báo cáo Tài chính riêng năm 2024 đã được kiểm toán của Tập đoàn Bảo Việt

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 của Tập đoàn Bảo Việt

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ hiện hành của Tập đoàn Bảo Việt;

Căn cứ Báo cáo Tài chính riêng năm 2024 và Báo cáo Tài chính hợp nhất năm 2024 của Tập đoàn Bảo Việt đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;

Hội đồng Quản trị Tập đoàn Bảo Việt kính trình Đại hội Báo cáo Tài chính riêng năm 2024 và Báo cáo Tài chính hợp nhất năm 2024 của Tập đoàn Bảo Việt đã được kiểm toán, bao gồm:

- Báo cáo của Ban điều hành;
- Báo cáo kiểm toán độc lập số 11623354/E-67845158 của Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam đối với Báo cáo Tài chính riêng năm 2024;
- Báo cáo kiểm toán độc lập số 11623354/E-67845158-HN của Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam đối với Báo cáo Tài chính hợp nhất năm 2024;
- Bảng Cân đối kế toán riêng và hợp nhất;
- Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh riêng và hợp nhất;
- Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ riêng và hợp nhất;
- Các Thuyết minh Báo cáo Tài chính riêng và hợp nhất.

Một số thông tin tóm tắt về Báo cáo Tài chính riêng và Báo cáo Tài chính hợp nhất năm tài chính 2024 đã được kiểm toán của Tập đoàn Bảo Việt như sau:

I. Báo cáo Tài chính hợp nhất năm 2024 đã kiểm toán:

1. Bảng Cân đối Kế toán

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12/2024	Tại ngày 31/12/2023 (trình bày lại)
I	Tổng Tài sản	251.286.327	221.159.823
1	Tài sản ngắn hạn	121.226.741	122.453.292
2	Tài sản dài hạn	130.059.586	98.706.531

STT	Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12/2024	Tại ngày 31/12/2023 (trình bày lại)
II	Tổng Nguồn vốn	251.286.327	221.159.823
1	Nợ phải trả	227.720.440	198.879.486
2	Vốn Chủ sở hữu	23.565.887	22.280.337

2. Kết quả Hoạt động kinh doanh

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Cho năm tài chính 12 tháng kết thúc ngày 31/12/2024	Cho năm tài chính 12 tháng kết thúc ngày 31/12/2023 (trình bày lại)
I	Tổng Doanh thu hợp nhất	56.875.462	57.894.511
1	Doanh thu từ hoạt động bảo hiểm	43.506.339	43.607.166
2	Doanh thu từ hoạt động tài chính	12.689.327	13.543.366
3	Doanh thu từ hoạt động kinh doanh khác	679.796	743.979
II	Lợi nhuận trước thuế TNDN	2.663.171	2.263.432
III	Lợi nhuận sau thuế TNDN	2.194.169	1.881.303

II. Báo cáo Tài chính riêng năm 2024 đã kiểm toán:

1. Bảng Cân đối Kế toán

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12/2024	Tại ngày 31/12/2023 (trình bày lại)
I	Tổng Tài sản	18.265.689	17.871.634
1	Tài sản ngắn hạn	4.622.673	4.142.090
2	Tài sản dài hạn	13.643.016	13.729.544
II	Tổng Nguồn vốn	18.265.689	17.871.634
1	Nợ phải trả	194.428	199.299
2	Vốn Chủ sở hữu	18.071.261	17.672.335

2. Kết quả Hoạt động kinh doanh

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Cho năm tài chính 12 tháng kết thúc ngày 31/12/2024	Cho năm tài chính 12 tháng kết thúc ngày 31/12/2023 (trình bày lại)
I	Tổng Doanh thu	1.692.650	1.574.066
1	Doanh thu hoạt động tài chính	1.335.525	1.222.197
2	Doanh thu hoạt động khác	357.125	351.869
II	Lợi nhuận trước thuế TNDN	1.180.183	1.121.308
III	Lợi nhuận sau thuế TNDN	1.180.183	1.116.131

Các báo cáo trên đã được công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải đầy đủ trên website của Tập đoàn tại địa chỉ www.baoviet.com.vn.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- TGD;
- Lưu: VT, VP.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Q. CHỦ TỊCH
TẬP ĐOÀN
BẢO VIỆT
Trần Thị Diệu Hằng